

Bản án số: **65/2025/HS-ST**

Ngày 27 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Duy Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2025/HSST, ngày 15 tháng 9 năm 2025; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo.

Họ và tên: **Quàng Văn T** (Tên gọi khác: Không có) - Sinh năm 1978; Nơi sinh: Tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký NKTT: Bản N Kh, xã T N, tỉnh Đ); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn C (đã chết) và bà Lò Thị M, sinh năm 1952; Vợ: Bị cáo chống chung như vợ chồng với Lò Thị N từ năm 2014 cho đến 2015 có 01 con chung sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/5/1998 Quàng Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 14 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 25/9/1998, Toà án phúc thẩm tại Hà Nội xét xử phúc thẩm tuyên Y án sơ thẩm. Ngày 23/4/2009 bị cáo chấp hành xong bản án, đã được xoá án tích; Ngày 24/7/2015 Quàng Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 26/01/2016, Toà án Cấp cao tại Hà Nội phúc thẩm tại Hà Nội xét xử phúc thẩm tuyên Y án sơ thẩm. Ngày 18/12/2020 bị cáo chấp hành xong bản án, đã được xoá án tích;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam Mường Thanh Công an tỉnh Điện Biên từ ngày 11/6/2025, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/6/2025, Quàng Văn T đi bộ từ nhà ra đường nhựa thuộc bản Na Khénh, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là bản N Kh, xã T N, tỉnh Đ) rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông (không biết tên,

địa chỉ) đến khu vực bản Pa Thom, xã Pa Thom, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là bản Pa Thom, xã Thanh Yên, tỉnh Điện Biên), thì xuống xe, sau đó T đi bộ một mình vào khu vực đường trong bản Pa Thom thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Lào khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 6.000.000 đồng, mục đích để bán và sử dụng. Mua xong, T cất gói Heroine vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ trên đường thuộc bản Pa Xa Xá, xã Pa Thom, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là bản Pa Xa Xá, xã Thanh Yên, tỉnh Điện Biên) thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Pa Thom, tỉnh Điện Biên và Đồn Biên phòng Pa Thom - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên trái T đang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 19,47 gam Heroine.

Vật chứng: 19,47 gam Heroine đã gửi toàn bộ giám định, hoàn lại sau giám định 18,6 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 569/KL-KTHS ngày 17/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng: 19,47 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, sau khi giám định hoàn lại 18,6 gam Heroine.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSKV2 ngày 15/9/2025 của Viện kiểm sát nhân Khu vực 2 - Điện Biên đã truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 11 năm 06 tháng đến 12 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu huỷ 18,6 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 túi nilon màu trắng.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người quả tang,

biên bản niêm phong, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng chất ma túy; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 11/6/2025, tại khu vực bản Pa Xa Xá, xã Pa Thom, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là bản Pa Xa Xá, xã Thanh Yên, tỉnh Điện Biên), Quảng Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 19,47 gam Heroine, mục đích để bán và sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị can là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”;
2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 07 năm đến 15 năm;
... i) Heroine, Cocaine, Heroine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

[2]. Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lẻ kiếm lời của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để bán lẻ kiếm lời, bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

- Về nhân thân: Ngày 26/5/1998 Quảng Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 14 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 25/9/1998, Tòa án phúc thẩm tại Hà Nội xét xử phúc thẩm tuyên Y án sơ thẩm. Ngày 23/4/2009 bị cáo chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích; Ngày 24/7/2015 Quảng Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 26/01/2016, Tòa án Cấp cao tại Hà Nội phúc thẩm tại Hà Nội xét xử phúc thẩm tuyên Y án sơ thẩm. Ngày 18/12/2020 bị cáo chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích. Bị cáo có nhân thân xấu.

[4]. Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi

xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bị cáo đi chấp hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 18,6 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 túi nilon màu trắng theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[7]. Các vấn đề khác:

Bị cáo khai người đàn ông cho bị cáo đi nhờ xe và người đàn ông bán ma túy, bị cáo đều không biết tên, địa chỉ của những người này, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Do vậy HĐXX không có cơ sở xem xét trong vụ án.

[8]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Quảng Văn T **11 (Mười một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (11/6/2025).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ: Tịch thu tiêu huỷ 18,6 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 túi nilon màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Điện Biên).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị định 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/9/2025)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Khu vực 2 - Điện Biên;
- Công an tỉnh DB (PC04, PV06);
- Cơ quan THAHS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Phân Trại tạm giam Mường Thành;
- THADS tỉnh DB;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 2 – Điện Biên;
- VKSND tỉnh DB;
- Cơ quan điều tra Công an;
- Cơ quan THAHS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh DB;
- Chi cục THADS Khu vực 2 -DB;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

- Luru VP.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Trần Thị Thương Huyền

